Thao tác với CSDL

1 bảng student: id (PK), name, age, gender, address, pointMath, pointLit, pointEng

CRUD: Create - Read - Update - Delete

Create 1 record:

insert into student(`name`, `age`, `gender`, `address`, `pointMath`, `pointLit`, `pointEng`)

value ('trí', 23, 'nam', 'HN', 10, 10, 10);

Update: yêu cầu update như thế nào

update student set name = 'hùng' where id = 1;

Delete: yêu cầu delete như thế nào

delete from student where pointMath > 5;

delete from student where ((pointMath + pointLit + pointEng)/3) > 5;

Read: yêu cầu read như thế nào

select \* from student where student.age = 20;

select address from student group by address;

1-1: 2 bảng có quan hệ 1-1

1. N: 1 bản ghi của bảng này có thể tham chiếu đến nhiều bản ghi của bảng kia

n-n: 1 bản ghi của bảng này có thể tham chiếu đến nhiều bản ghi của bảng kia và ngược lại

Join:

Inner join: phần chung giao nhau giữa 2 bảng có tham chiếu đến nhau

Left join: phần chung giao nhau và bảng bên trái => giá trị tương ứng bảng bên phải là null

Right join: phần chung giao nhau và bảng bên phải => giá trị tương ứng bảng bên phải là null

Full outer join: lấy các giá trị ở 1 trong 2 bảng được tham chiếu

Các thao tác ngoài thao tác truy xuất CSDL cơ bản sẽ làm giảm đôi chút hiệu suất của hệ thống